SỐ THỨ 1812 — NGÀY THỨ SÁU 31 MARS 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE — Nº 11[illegible]

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI [illegible]	Người đem đến nhà	Gửi số giấy thép	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE nº 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page:
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Bộ Hoàng-Việt tân-luật sửa đổi lại

(Tiếp theo)

Trong bốn quyển luật, vừa còn chẵn một tháng nữa sẽ thi hành, thì duy có quyển Dân-sự và Thương-sự tố-tụng pháp là sửa đổi nhiều hơn cả. Về việc ấy trong bài trước tôi đã kể qua rồi, còn quyền Hình-luật và Hình-sự tố-tụng pháp thì tuy có thêm chương mà những điều cốt yếu vẫn để nguyên cũ. Đó là nói qua về sự sửa đổi trong bộ luật này, nếu phải kể. hết những điều đã thêm mới và thích nghĩa cả những điều ấy thì e rằng đi quá cái giới-hạn của tờ báo này. Bởi vậy tôi chỉ xin thuật qua đại-ý trong việc sửa đổi ấy mà thôi.

Bộ Hoàng-Việt tân luật thi hành đến nay vừa được hơn bốn năm, các quan thẩm-phán tuân hành trong lúc ban đầu còn lấy làm mới lạ, nhưng đến nay ai cũng đã chịu nhận rằng cái cơ-quan pháp luật ấy thật là hợp thời-nghi. Song thể thức trong bộ luật ấy còn nhiều điều khuyết điểm, bởi vậy quan Toàn-quyền Long có chiều theo tờ trình của viện Tư-pháp và phủ Thống sứ mà cho sửa sang lại cho được hoàn-hảo. Đến nay cái việc khó khăn ấy đã thành công thì Hoàng-thượng đã châu phê cho ban hành và quan Toàn quyền đã ký nghị-định chuẩn-y việc thi hành tại Bắc-kỳ kể từ ngày 1er Mai này trở đi.

Giữa lúc cái nền tư-pháp của ta đã bước vào trong một cái thời-kỳ mới thì ta há lại chẳng nên biết công ơn của những nhà xây dựng lên ư? Người xây móng cho cái nền tư-pháp của dân ta chính là quan Toàn-quyền Sarraut lĩnh Thượng thư bộ Thuộc-địa bây giờ. Nguyên năm 1913, sau khi ngài đến trọng nhậm ở đây được hai năm thì ngài xét ra cách thức làm án cùng là các tố-tụng pháp ở trong các tòa-án quan ta còn nhiều khuyết điểm lắm, khiến cho Nghị viện Đại-pháp và dư-luận nhiều lần đã chỉ nghị rất đích đáng. Trong năm ấy ngài mới giao cho quan chánh án Đông-Pháp theo cách thức Tây mà soạn lấy một bộ Nam luật thi hành cho người bản-xứ tại Bắc-kỳ. Quan Chánh án Đông-Pháp cùng với quan Thống-sứ Bắc kỳ bèn lập một Hội-đồng soạn luật, có những quan thẩm phán tòa Thượng-thẩm, các quan cai-trị am tường pháp-luật và phong-tục Annam cùng mấy vị quan ta tinh-thông về khoa pháp-luật như quan Thượng Thân-trọng-Huề, quan Thiếu Hoàng trọng-Phu làm hội-viên. Đến đầu năm sau là 1914 thì bộ luật vừa xong, nhưng còn phải dịch ra quốc-văn và Hán-văn để tư về Bộ tâu xin Hoàng-thượng cho thi-hành, là vì theo như tờ giao-ước của nước Đại-pháp với nước Nam ta thì ở đất Bảo hộ này chỉ Hoàng-thượng là có quyền định nên luật-pháp mà thôi, bởi vậy phàm việc thay đổi đến nền tư-pháp cho dân bản xứ là phải có châu-phê của Hoàng-thượng mới được.

Chính-phủ Nam-triều xét kỹ xong, bèn ưng thuận cho thi hành. Cái quyền tư-pháp của các quan thẩm-phán Annam mới định rõ lần thứ nhất là từ năm 1918, còn trước kia thì rất là mập mờ, không có gì làm chuẩn-định. Từ ngày có nghị định thi hành bộ Hoàng Việt tân luật đến giờ thì các quan phủ, huyện, châu, tức là các quan chánh tòa án sơ-cấp cả, cái chức-trách cũng to tát thay! Nhưng lên đến bực đệ nhị cấp thì không thể nữa, chức chánh tòa Nam-án tất phải là một vị quan Tây, hoặc là quan ở ngạch tư pháp bổ ra, hoặc là quan cai-trị trong hạt mới được. Sao vậy? Ý nhà làm luật lấy lẽ rằng các quan thẩm-phán người mình hiện chưa có đủ học-thức về đường pháp-luật mà chủ trương nổi các việc án-văn trong một tỉnh, nào là phải luôn luôn giao-thiệp với tòa Thượng-thẩm Hanoi, nào là phải tinh-thông về luật-khoa và Pháp-văn mới được; vì các việc tố-tụng tuy được làm bằng quốc-văn song bản-chính của án-văn vẫn phải làm bằng Pháp-văn, mà khi nào lời lẽ có điều gì hồ-nghi thì vẫn phải lấy Pháp-văn làm tiếng chính. Và việc tư-pháp khi đổi mới lại, tất là phải giao cho những nhà thật am hiểu thi-hành mới được; các quan thẩm-phán ta tuy cũng nhiều nhà tinh-thông pháp luật cũ, song le đối với một cái cơ-quan mới mẻ, tất còn phải thí-nghiệm dần dần, chưa có thể thông thạo ngay được. Xếp đặt như vậy, tưởng cũng lợi cho các nhà tố tụng lắm vậy.

Nói đến bộ luật mới này, ta phải biết công lớn cho quan cố-vấn Clayssen là một nhà luật học trứ danh đã về trí-sĩ mà vì sự học thức yêm-bác của ngài trong khoa luật-pháp nên quan Toàn-quyền Long phải với ra ủy-thác ngài cái việc quan-trọng ấy. Còn việc dịch bộ luật này thì do tay quan cai-trị Marty phủ Toàn-quyền đã có chân trong Hội-đồng soạn luật mà lại dự một phần lớn vào trong việc dịch ra quốc văn và Hán văn. Việc dịch ấy không phải là dễ, vì trong bộ luật có biết bao nhiêu tiếng riêng trong môn pháp luật, đối với tiếng tây là thường mà đối với tiếng ta thì là mới lạ.

Xem như vậy thì bao giờ quan Toàn-quyền Long vẫn nối theo một cái chính-sách như quan Toàn-quyền Sarraut và ta có thể nói được rằng cái nền tư pháp ở đây, quan trước có công xây móng thì quan sau có công tô-điểm cho mỗi ngày một tốt đẹp, một vững bền mãi lên vậy.

Ph. b. L

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 29 Mars 1922

Cái chách-sách quan Lloyd George

Tại kỳ bí mật hội-đồng của nguyên lão nghị-viện M. François Marsal có nói rằng tại hội-đồng Spa ngày trước M. Lloyd George có nói rằng nếu vì nước Đức không tuân các điều khoản trong hòa-nghị, mà nước Pháp cho quân lính đến đóng ở hạt Ruhr, thì nước Anh sẽ bãi cuộc liên minh với nước Pháp..

Tại Giáo-đô

Bỉ hoàng cùng hoàng-hậu đã đến thăm đức Giáo-hoàng.

Việc nước Đức

M. Wirth ưng thuận việc giảm các số chi tiêu, cho nhà ngân-hàng Reichsbank được tự trị, nhưng không bằng lòng tăng sáu mươi nghìn triệu tiền thuế mới như lời hội-đồng Bồi thường yêu-cầu.

Việc nước Nga

Có người trong đảng quân-chủ nước Nga bắn súng vào viên nguyên thượng-thư Melliaukoff nhưng viên ấy không việc gì cả

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 30 Mars 1922

Việc Đông-Pháp

Báo *Courrier Colonial*, báo *Eclair* và báo *Ere Nouvelle* có đăng những bài về các cuộc chiếu bóng về Đông-pháp tại các trường học ở Paris. Báo *Eclair* có nói đến cuộc thi đặt ra để xem cái cảm giác của học-sinh đối với các phim ảnh ấy. Báo ấy nói: Các học sinh dự thi sau này sẽ nhớ mãi mãi cái bài thi ấy. Nhiều học-sinh sẽ lấy những công-cuộc đã gây dựng ở cõi Đông-pháp, làm cái gương cái mẫu xử thế sau này, đó thực là một việc lợi cho bản-thân họ và cho cả nước Pháp nữa.

Cuộc hội-nghị Gênes đối với nước Đức

Các báo-quán bình-phẩm về lời của viên thủ tướng Wirth bá cáo ngày hôm thứ ba tại nghị-viện nước Đức về cuộc hội-nghị Gênes. Viên ấy có nói: Một là cuộc hội-nghị Gênes, một là bức thư của hội-đồng Bồi-thường, hai đường ấy nước Đức không theo đường nọ thì đường kia. Các báo quán có nói: Nếu chánh-phủ Đức coi cuộc hội nghị Gênes là một cái tòa-án Phúc-thẩm để phá cái án của hội-đồng Bồi-thường đã xử thì thực là một điều lầm, mà trái với các điều khoản trong tờ hòa-nghị Versailles và lời của quan Poincaré với quan Lloyd Georges đã quyết nghị tại Boulogne. Báo *Temps* nói rằng về việc các trái-khoản nước Đức, thì hội-đồng ưng-chuẩn bản dự-thảo của viên đại-biểu nước Anh. M. Brandhury có bàn rằng nên cử một hội-đồng chuyên-môn để xét việc trù tính cho nước Đức phát hành mấy cuộc ngoại thải, để lấy tiền nộp số bồi-thường.

Trước cuộc hội-nghị Gênes

Các báo chương có đăng tin tức về các phái-bộ đến dự cuộc hội-nghị Gênes.

Phái-bộ của Gia-nã-đại có:
Sir Eclair Gordon và M. Norpet:
Phái bộ Úc-đại-lợi-á có:
Sir Joseph Cork tổng-trưởng;
Phái bộ Nam-phi châu có:
Sir Walton.
Phái bộ Nhật-bản có:
Nam-tước Hayashi, đại-sứ Nhật-bản tại Londres, Nam-tước Yshii đại-sứ Nhật-bản tại Paris, M. Tango Mori, tài chánh ủy viên tại Âu-châu; M. Okumoto, thư ký các bộ đại-sứ.

Phái-bộ Bồ-đào-nha có M. Teixeira Somez, là đại sứ Bồ-đào-nha tại Londres làm tổng-trưởng. và M. Guiramues, nguyên Tài-chánh thượng-thư.

Phái-bộ Hy-lạp có M. Gounaris.

Phái-bộ Lỗ-mã-ni có M. Bratino thủ tướng, M. Duva thượng thư ngoại vụ, và hai nhà giám định.

Phái-bộ nước Đức chưa cử xong.

Chánh-phủ nước Estonie đã cử quan Tài-chánh thượng thư Rostel, quan nguyên thủ tướng ở Standon và quan đại-sứ ở Paris là M. Puita

Quốc-trái Đại-pháp: 3 %. 56,70. — 4 % 1918 64,25. — 5 %. 78 95. — 6 %. 1920 92,75. — 6 %. 94.

Văn miếu Hà nội

II

Khoảng thứ ba, từ cửa Đại-thành-môn cho đến Khuê-văn-các, cũng vuông-vắn như khoảng thứ hai mà là nơi rất nên lưu tâm chú ý cho những người đã bước chân vào Văn-miếu.

Cửa Đại thành-môn cũng chia làm ba ngăn, cửa cột đều mới sơn vẽ lại rất tươm tất đẹp đẽ; chính gian giữa có treo một phiến hoành nhỏ, nền trắng chữ đen, khắc ba chữ «*Đại-thành môn*» ở giữa, còn một bên đề «*Lý Thánh-tôn Thần vũ nhị niên, Canh-tuất, thu bát nguyệt, phụng kiến*»; một bên đề: «*Đồng-khánh tam niên mậu-tí trọng đông, đại tu.*»

Ngay cửa Đại-thành-môn ra, nghĩa là nơi chính giữa khoảng thứ ba này, có một cái hồ vuông lớn, bốn mùa đều có nước, mà sắc nước cũng thường xanh lẹt như nước hồ Hoàn-gươm. Xung quanh hồ đều xây tường đến độ ngang lưng và hai bên đều có cửa xây bực xuống. Quanh ngoài mé tường, cứ cách từng quãng ngắn, lại có trồng các thứ cây Tây Nam cũ mới xen nhau, rồi đến một giải đường lát gạch đi từ cửa Đại thành-môn quanh theo bờ hồ ra tới Khuê-văn-các.

Chưa nói thì chắc ai cũng biết cái chỗ ta nên chú ý nhất ở khoảng này là chỗ vườn bia: Thẳng hai cái bực xuống hồ tả hữu hai bên trở lên, có hai tòa đình vuông-vắn, mé trong có xây bệ lưng-chừng trông thẳng xuống hồ, còn bốn bề đều trống không cả: ấy là hai chốn đình thờ bia; đệ niên xuân thu nhị kỳ, trong Văn-miếu làm lễ tế Đinh thì cũng có sửa đồ lễ cúng bái ở đấy nữa, tức là cúng bái các vị Tiên-hiền Tiên-nho của riêng nước ta mà hiện nay hẵy còn lưu để qui-danh qui-hiệu ở trên những tấm bia nọ.

Các tấm bia ấy, cái trước cái sau, dựng làm hai ba từng ở trên những bãi cỏ tả hữu hai bên, chạy suốt dọc từ bức tường ngang với cửa Đại-thành-môn ra tới bức tường ngang với Khuê-văn-các.

Bia khởi dựng tự đời vua Thánh-tôn nhà Hậu-Lê, để ghi tên các cụ Trạng-nguyên, Bảng nhỡn, Thám-hoa, Tiến-sĩ. — Cho hay đương lúc Nho-học thịnh-hành, cái vinh-hạnh của phái nhà Nho ta thật đã là cái vinh hạnh tuyệt vời vậy: Bảng-vàng bia đá, danh để ngàn thu; cách khuyến-khích tưởng-lệ tôn quí đến như thế, thì đủ biết trong trường Nho học bấy giờ, kẻ học-giả hẳng phải phấn tâm nỗ-lực biết bao nhiêu, mà vì được thành-đạt ra, thì cái địa-vị nhà Nho khi ấy đối với xã-hội quốc-dân ta cao-trọng biết là nhường nào nữa vậy.

Cả thảy ở Văn-miếu Hà-nội ta bây giờ có tám mươi hai mặt bia (82), ghi tên các cụ đại-khoa khi trước.

Cái bia thứ nhất dựng từ ngày mười lăm tháng tám, năm Hồng-đức thứ mười lăm (Lê Thánh-tôn), khởi thủy khắc tên các cụ đại-khoa đỗ khoa Nhâm-tuất, là hồi năm Thái-bảo thứ ba. Khoa ấy được ba cụ trúng nhất giáp tiến-sĩ thì cụ Nguyễn-Trực, quán huyện Thanh-oai, — (cụ Ng-Trực lại có được tặng cả chức Trạng-nguyên ở bên Tàu nữa, nên sử gọi là «Lưỡng-quốc Trạng-nguyên») —; bảy cụ trúng nhị-giáp tiến sĩ thì cụ Trần-văn-Huy, quán huyện Bất-bạt, được đứng đầu: và 23 cụ trúng tam giáp tiến-sĩ thì cụ Ngô-sĩ-Liên, quán huyện Chương-mỹ đứng đầu.

Các cụ Tiến-sĩ có tên đề bia bắt đầu từ khoa Nhâm-tuất ấy mãi đến khoa Kỷ-hợi (Đời vua Cảnh-hưng nhà Lê) thì thôi. Từ đấy về sau cho đến khoa cuối cùng vừa rồi, đều không có bia đề tên nữa.

Trong tám mươi hai tấm bia nói trên kia, cái lớn cái nhỏ, thoạt kỳ thủy còn để tán mạn các nơi, trải biết bao gió mưa sương nắng, cho nên *nước chảy đá mòn*, phải đến hơn mười tấm nhòe quá không trông rõ mặt chữ nữa. Năm Tự-đức thứ mười sáu, hồi bấy giờ cụ Hoàng giáp Lê-hữu-Thanh đương lĩnh chức bố-chánh Hà-nội ta, nhân đoái thấy cái cảnh như thế, chạnh lòng vì ngại nỗi *trăm năm bia đá cũng mòn*, nên cụ thương-hiệp cùng quan Thự hậu quân đô thống lĩnh Hà-Ninh Tổng-đốc bấy giờ là cụ Tôn-thất-Hân với quan Án sát Hà-nội bấy giờ là cụ Đặng-Tá, khởi xướng lên việc thu-tập các bia tản-mạn vào một nơi, rồi mỗi bên dựng một cái nhà bia, mỗi nhà mười một gian, để che-chở cho bia những khi mưa gió, gọi là lưu cái danh thơm các cụ Tiền-bối về sau và để cho lũ con cháu sau này còn có những cái gương dĩ-vãng. — (Việc này hiện cũng có bia ghi lưu lại, dựng ở bên hữu trước cửa đền Khải-thánh).

Cái ý-tưởng đã hay thay mà cái công việc đã nên lắm thay! Song đến nay thì hai tòa nhà bia ấy đã không còn nữa, nên chi 82 tấm bia kia lại tha-hồ mà mưa dầu nắng giãi suốt ngày đêm! — Vẫn hay rằng muôn vật ở đời. có *hình* tất có *hoại*, trải những cơn vật đổi sao dời, lần dâu bãi bể, thì núi còn lở, sông còn mòn, huống chi bia với nhà bia! Song vì còn gìn giữ được ít nào, thì còn là di lưu tràng-cửu được ít ấy, lẽ nào lại cứ ngồi yên đó mà nhìn xem nước chảy đá mòn? Nên chi cũng đám ước-ao rằng các tấm bia ấy sẽ lại được có đình che mưa che gió như xưa, thì những phiến *gương* cổ kia sẽ được vòi vọi cao treo mà rạng-rỡ mãi vậy.

Còn tự Khuê-văn-các trở ra cho đến Đại-trung-môn và tự Đại-trung-môn trở ra cho tới Văn-miếu-môn là khoảng thứ tư và thứ năm. — Hai khoảng này cũng đều có tường, có cửa ngăn cách nhau và cũng đều vuông-vắn rộng-rãi như nhau cả.

Khuê-văn-các là một cái lầu vuông tám mái, bốn bề trống không, hình như một cái gác chuông ở các đền chùa miếu mạo vậy. Thẳng cửa ngoài vào, mé trên gác, có treo một bức biển sơn son thếp vàng, đã nhòe cả nét sơn nét thếp, đề ba chữ «*Khuê văn-các*». Các mặt cột trên gác đều có treo câu đối cũng đã hơi mờ nhòa cả nét thếp nét sơn. — Còn Đại-trung-môn là một cái nhà ba gian cũng như Đại-thành-môn, nhưng không có cửa sơn vẽ chi cả. Chỉ ở gian giữa có một tấm biển cũng sơn trắng chữ đen, cũng nhỏ nhắn xinh xắn bằng bức biển trong Đại-thành-môn mà có đề ba chữ «*Đại-trung-môn*».

Suốt hai khoảng thứ tư và thứ năm này, chỉ có một con đường lát gạch đi thẳng từ Khuê văn-các qua Đại-trung-môn, ra tới Văn-miếu-môn, còn hai bên đều là những bãi cỏ bỏ không cả, chỉ có mấy gốc cây cổ-thụ đã cằn-cỗi xen lẫn với mấy gốc xoài mới trồng được mấy năm nay. Hai bên tả hữu mỗi khoảng lại mới đào hai cái hồ chữ nhật.

Chính những khoảng này, mới hồi độ hai mươi năm về trước, đương lúc người mình còn miệt-mài trong cái cuộc khảo hạch thi cử chữ Nho, thì năm năm sĩ-tử suốt trong vùng Hà-nội Hà-đông bây giờ, đều tấp nập lũ lượt đến đó mà thi Khảo-khóa, nào thầy dắt trò, nào anh dắt em: Vui thú về sự tiền lưng gạo bị đành rằng có một, mà rắc-rối về sự kẻ gà người qué cũng lại không hai! Chắc ngày nay cũng còn nhiều người mỗi khi ngồi rồi tưởng-tượng lại ắt phải bật cười một cách rất nên thơ vậy! Ôi cái cách khảo-hạch thi cử của mình ngày xưa!

Cửa Văn-miếu-môn tức là cái cửa tam-quan ngoài cùng tận. Hồi Ngự giá Bắc-tuần, ngày mười tám tháng ba năm Khải-định thứ ba, đức Kim-thượng có ngự đến cung chiêm Văn-miếu Hà-nội, Ngài có ngự đề hai bài thơ tứ-tuyệt sau này, bằng chữ Hán, rồi phán cho tỉnh-thần Hà đông đem khắc vào tấm bia dựng trên gác tam quan Văn-miếu.

Hai bài thơ ấy xin cung-lục ra sau này:

Bài thứ nhất

Hóa hành Nam-quốc dĩ văn-hoa,
Thánh-đạo chân truyền quán bách gia.
Tăng vị Bắc phương danh-giáo [illegible],
Nghi hồ miếu-mạo vĩnh nguy-nga.

Bài thứ hai

Thời trung vận giáo nhập Viêm-đô,
Bách thế tôn-sùng đệ nhất nho.
Thử đặc Lý-triều lưu cổ-tích,
Kinh-kỳ tự hữu hảo qui-mô.

Lẽ ra còn khoảng thứ sáu nữa, là khoảng cửa sắt, chấn song sắt, làm theo thời-kiểu tối tân, nhưng từ năm Khải-định thứ tư (1919), sở Bác cổ cùng quan tỉnh Hà đông đã bỏ đi và đã sửa-sang cả lại bảo cung-điện trong ngoài, đâu hư nát thì chữa chạy lại, theo hệt như kiểu mẫu cổ-thời, để cố bảo tồn lấy cái di-tích cổ.

Ôi! sinh trưởng ở trong cái cuộc tranh-cạnh nồng nàn, dâu tằm biến cải, mà một khi lại bước chân vào một chốn cũ lâu xưa, nếu nhận gốc nghĩa, thì khác nào như lại được đối diện với một người ạ bạn cố [illegible] đạo đức chính trung tự bao nhiêu năm về xưa, tưởng chẳng nói cũng đủ biết cái lòng xúc cảnh hưng hoài nó giàn-giụa chứa chan là ngần nào rồi, nên xui ra viết một bài tả cảnh rất thực thà chất-phác về nơi Văn-miếu Hà-nội này vậy.

Nay muốn tổng kết bài này cho nó đỡ nhạt, tưởng không gì bằng mượn ngay hai đôi câu-đối ở chính cửa Văn-miếu mà viết ra đây, có lẽ cũng có thể gồm đủ các ý-tứ mới cũ gần xa được:

Câu ở mé cột trong rằng:

Sĩ-phu bảo-đáp vị hà tai? Triều đình tạo-tựu chi ân, Quốc-gia sùng-thượng chi ý.

Thế đạo dung-trì thị thứ nhĩ? Lễ nhạc y-quan sở tụy, thanh-danh văn vật sở đô.

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, đầy bằng ba quyển «*Thuyền-tình bể ái*». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

[illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Câu ở mé cột ngoài rằng :

Đại-quốc bất dịch giáo, bất biến tục, thả tôn-sùng chi; diệc tín tư văn nguyên hữu dụng.

Ngô nho yếu thông kinh, yếu thức thời, vô câu cố dã; thượng tư Thánh-huấn vĩnh tương đôn

VŨ-GIÁP-CỘNG

Mấy lời khuyên bạn

quần-thoa niên-thiếu

Làm thân người con gái, trước hết phải nghĩ lấy sự sống trong gia-đình làm trọng. Như thế thì không biết ai có lấy làm lạc-thú không? Chứ như ta, ngồi mà hồi tưởng đến cái tệ-ốc của song-thân ta thì lại làm cho tuổi già này thêm phần vui vẻ lắm lắm vậy. Lúc nhọc mệt, khi buồn rầu, ta ngồi mà hình dung tưởng tượng ở trong tâm giới ta đến cái tệ-ốc ấy là nơi cha mẹ ta làm việc để kiếm bánh, mà cũng nhờ có người trọng công việc mẫn-tiệp, biết kiệm ước tiết-súc, phải thắt lưng buộc bụng làm chủ-đích làm căn-cốt để mong cho ta được sung-sướng; mà thật đấy, ta bây giờ sung-sướng hơn bố mẹ ta nhiều quá vậy. Cái thời-giờ ta hay có những tư-tưởng kỷ-niệm đến những công đức trời bể ấy là lúc buổi chiều, lúc cửa đóng kín, chấn-phong gắn-chặt lúc ấy đêm tối mịt mù, cảnh người vắng teo, mà những người sum họp ở dưới ngọn đèn mờ kia có phải là ai đâu: nào là bố mẹ, nào là anh em, còn có ai vì bụng tư lợi, vì lòng xai-ky mà công-kích lẫn nhau nữa. Song sự sống trong gia đình mà được thành lập vững vàng phong quang lạc thú thì cũng không phải là nhờ riêng ở Hóa-công mà là một sự bí truyền công cộng của cả quốc dân nữa. Và chăng « vạn sự thủy ư cần » mà cái gia-đình lại là một nơi chan-chứa dàn dụa những cảm-tình âu-yếm mà có biết yêu nhà thì rồi mới biết yêu nước vậy. Phương-ngôn Tây có câu: « Nên quý mẹ mình rồi sau biết quý nước. »

Này hỡi ai, bạn quần thoa niên-thiếu, lúc đã xuất giá tòng-phu, đem thân liễu yếu đào tơ vào trông nom gánh vác giang-san nhà chồng, may ra mà gần nhà bố mẹ thì khi đi khi về, chiều hôm ban sớm; chứ nếu lại vì nỗi gần thời chẳng hợp duyên cho mà phải đường xá xa xôi cách sông cách đò, đến lúc thư rồi được về thăm nhà thì.... bụng con người ta ai chẳng thế, dẫu chưa trông thấy nhà, mới đến đầu làng đã vội mau chưn rảo bước; đến lúc họp mặt cha mẹ anh em thì khi ấy mừng mừng tủi tủi xiết bao nhiêu tình. Quang cảnh ấy mô-tả sao cho hết được. Chắc lúc ấy ai là người lại không nghĩ rằng: « à! cái thời giờ quí nhất trong đời người là cái thời giờ thơ ấu nâng trứng hứng hoa ở dưới gối mẹ cha vậy. Như thế ta lúc còn được ở nhà với bố mẹ há lại chẳng nên yêu mến tôn trọng đó lắm ru? » Nên lúc còn ở nhà ngày nào, phải hết sức vui lòng giúp đỡ cha mẹ giúp đỡ cha mẹ tức là mình tập thói quen để giúp đỡ mình vậy. Mà mình lại được an tâm tự quyết rằng sau này sẽ được kẻ khác giúp mình. Kẻ khác là ai? Là lũ hậu-sinh của ai đó! Bổn-phận người con gái là phải quán-xuyến trông coi việc tề gia nội-trợ, chứ đừng coi là một việc dễ, một điều nhỏ, vì tề gia nội-trợ là cái cơ-trữ nó bao quát cả mọi việc mà trong gia-đình mong có trật tự, có phong thể, có phát-đạt thịnh-vượng thì cũng bất ngoại được phạm-vi đó.

Song ngoài việc nữ công mà không biết xem, biết ngắm tạo-vật thì tưởng cũng là nhầm. Theo như khuê-huấn nước ta thuở xưa mà không cho người con gái ra khỏi chốn khuê môn tưởng cũng không thích hợp vậy. Tại sao? — Vì người con gái đã hư thì dẫu kín cổng cao tường cũng vẫn hư. Song hạng người đó là một hạng ít giáo-dục, cho nên bị những lời tán tụng phỉnh phờ nó xiêm-xúc. Và các cô, đầu còn xanh, tuổi còn trẻ, việc đời chưa từng-trải, nên chỉ nom thấy đỏ ngỡ là chín!... chứ như người đã biết coi chữ « trinh » đáng giá nghìn vàng mà lấy cái tột phẩm ấy làm đồ trang sức cho mình thì dẫu sao cũng chưa hồ dễ lay cho chuyển, rung cho đổ, nói cho xiêu được lòng người con gái tốt ấy vậy. Mà xét ra thì cái hư nó cũng có một cái mãnh-lực chẳng khác chi cái thần chết là cái « vô khả nại hà », song cái hư nó vẫn vô tâm mà vẫn hữu tâm. Ai yêu nó thì nó đến mà đã đến thì dẫu ai đủ cũng không ra; ai ghét nó thì nó lại mà đã lại thì dẫu ai có muốn yêu cũng không nỡ yêu không thể yêu, không dám yêu nữa. Ôi! hư với không hư, đó cũng là tùy đẳng hạng người, chứ có lẽ đâu lấy một người con gái hư mà ví với cả đàn bà con gái trong một nước được. Cũng có kẻ sống ở nơi khuê môn nhiều hơn sống ở ngoài tạo-vật mà xem ra thì thật là chín chắn vẻ-vang, thế mà.. ngờ đâu chín có khi là chín úng. Lại có kẻ sống ở ngoài tạo vật nhiều quá mà lại sống nhầm sống hỏ Ôi! nghĩ mà tiếc thay!

Lại đến cả nhiều những hiện tượng tự nhiên của tạo-vật đều có tình với ai cả mà xem ta ai cũng vô tâm nên chỉ có thể nói được rằng cả đàn ông lẫn đàn bà đều không biết xem biết ngắm tạo vật, tưởng cũng không phải là nhời nói quá đáng vậy.

Bảo rằng xem ngắm tạo-vật không phải là đi du-lãm nay chỗ này mai chỗ khác cho lịch duyệt mùi đời, mở mang kiến thức đâu. Này, hỡi ai, phải nên biết, ta ở đâu tức là tạo vật ở đó Không cần phải có những nơi khoảng rộng mênh mông núi cao chót vót, vực sâu thăm thẳm mới là tạo vật Kìa ai, thử nhìn xem vào chân trời, vào núi non, nào hang hốc, có rộng là bao, có cao chi lắm, có sâu là mấy, thế mà già này cũng vui lòng yên ủi vì là phong cảnh của nước nhà, của đất tổ-phụ ta, của cố hương ta Ta trông những đường thẳng tăm tắp, trắng đỏ, vàng, xanh sặc sỡ như ánh sáng mặt trời, mặt trăng, ngôi sao, cỏ hoa, cây cối cùng các loài động-vật; đấy cái quang cảnh có thế thôi, mà ta rất lấy làm cổ-võ-xướng tòng và an-cư lạc nghiệp vậy.

Hạ Huyền. Chu xuân Tụng

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Dư luận Nam-kỳ

Bắc cầu treo ngang sông

Trong xứ Nam-kỳ phần nhiều tỉnh bị sông bao giăng làm cho đàng bộ vào tỉnh thành bất tiện Mà những sông trong đất Nam-kỳ này có sông nào mà chẳng gọi là sông sâu nước chảy. Rất tiện cho tàu thuyền chở chuyên qua lại. Tính lại hễ tiện cho đàng thủy thì bất tiện cho đàng bộ. Muốn đặng lưỡng tiện, tỉnh nào cũng có phóng cầu ngang sông, ngang lạch; trừ ra một hai tỉnh, sông đã sâu lại lớn, nước chảy như cắt chưa có thể làm cầu được, còn phải dùng đò ngang đưa khách. Mà hễ chỗ nào dùng đò máy, thì có thể chở nặng được, như xe ngựa và hàng hóa chút đỉnh; còn như chỗ nào dùng thuyền chèo, thì không chở chi qua lại khác hơn là bộ-hành quá giang. Thật là chậm lụt hết sức, lại thêm hiểm nghèo quá lẽ. Hễ gặp nước ngược, thì chèo chống cả giờ qua chưa tới bến; còn hễ gặp sóng gió thì lại hay chìm; những khách quá giang rủi mà gặp những lúc chẳng may ấy, dầu khỏi chết cũng táng đởm kinh tâm, bay hồn thất vía. Tỉ như đò ngang sông Bến-tre vậy. Quan chủ tỉnh nhòm thấy sự rắc trở hiểm nghèo như thế, nhiều khi đã trù phóng cầu ngang sông, như các tỉnh khác, nhưng phóng không đặng, bởi sông đã sâu, nước chảy mạnh mà đất lại không chắc, không có thể xây trụ đá trụ gạch chi cả. Bị vậy rồi thôi, tính rồi bỏ qua; cho đến năm nay sông Bến-tre hãy còn thấy đò ngang đưa khách. Thà vậy hay hơn!

Thoản lại các tỉnh những cầu ngang sông, bắc theo cách cũ, xây trụ đá, thả rương sắt mỗi một cây cầu vậy tổn hao là bao nhiêu Mà hễ làm hoàn tất rồi, nội trong vài âm đã thấy bị nước chảy mạnh mà xiêu mà ngã Có nhiều chỗ làm vừa rồi, vừa sập. Tỉ như cầu tỉnh Phan-thiết kia vậy. Đã biết tỉnh Bến-tre, sông nước chảy, đất không dẻ dặt, nếu bắc cầu ngang sông như kiểu cầu xưa trong các tỉnh, thì có lâu chi chăng? Nếu chẳng bị sập liền theo tay thì cũng phải bị xất xẹo hư hao hằng năm hằng phải tốn công tu bổ. Dường ấy chẳng là tỉnh Bến-tre không thể bắc cầu ngang sông đặng ru. Nếu chẳng muốn bắc theo kiểu cũ, một là tốn hao nhiều mà không chắc, hằng năm còn phải chịu tổn hao tu bổ, hai là ngăn cản tàu thuyền qua lại rất nên bất tiện. — Theo ngu-kiến của tôi, nếu tỉnh Bến-tre muốn tiện bước đàng cho dân chúng và tránh khỏi hết sự hiểm trở rủi ro hại mạng sanh linh thường năm thường thấy và chẳng muốn dùng kiểu cầu cũ, không chắc chắn mà phải chịu tổn hao nhiều phía, thì dùng lấy kiểu mới mà phóng. Kiểu mới bày trong mấy năm sau đây, tiếng Langsa gọi là *pont transbordeur*, kiểu rất xinh đẹp lại thêm chắc cuối, song giá có mắt hơn giá cầu xưa. Nếu muốn, tỉnh Bến-tre ninh chịu tốn một lần, khỏi sửa đi sửa lại.

Đã nói kiểu mới này tiếng Langsa gọi là *pont transbordeur*, An-nam mượn tiếng mà dung dở thì nên gọi là *Niếu-kiều* cầu treo là một thức kiểu của hãng *Arnodin* bên Phap mới bày chưa đặng mấy năm, dùng thế kiểu cầu xưa đã thô lại bỏ, làm ngăn trở tàu thuyền và thế cho những đò máy trong các nẻo sông như sông Bến-tre, không thể phóng cầu ngang, như lời tôi đã giải ra trước đó Hãng Arnodin đã có lãnh làm xong cho các tỉnh như: Bilbao, Bizerte, Rouen và Rochefort rồi. Chẳng cần kể mấy cái cầu kia cho rộn, nhinh kể lấy cầu làm cho Rochefort, sông Charente, năm 1899 1900, là cầu rộng lớn hơn hết. Cũng là làm mà thế cho chiếc đò máy đưa khách qua lại sông ấy. Thật là gọn ghẽ chẳng chi bề bộn như kiểu cầu xưa. Hai bên mé sông dựng hai cây trụ sắt 68 thước bề cao, đứng trên nền gạch Hai cây trụ sắt này, đều có dây sắt thòng xuống treo một cái niếu-kiều nằm ngang sông, khỏi mặt nước chừng 50 thước. Cái niếu-kiều này dài chừng 160 thước, trên có một cái xe-cộ; xe này lại treo bồng một cái đàng bằng cây, 16 thước bề dài, 14 bề ngang; đàng ấy cũng như đàng lộ, cũng có hai bên lề để cho bộ hành, giữa để cho xe ngựa.

Dưới chân trụ sắt, có một cái nhà máy nhỏ, có dây chạy thông lên niếu kiều, dùng để quây cho xe trên niếu kiều chạy. Hễ xe trên niếu-kiều chạy, thì tự nhiên cái đàng để chở bộ-hành và xe ngựa treo dưới cổ xe nằm trên niếu-kiều ấy cũng chạy qua vậy, vì đàng ấy treo theo xe như đã có chỉ trước. Đưa qua đưa lại rất mau rất tiện; niếu-kiều đã chẳng làm trở ngại đàng thông-lưu của tàu thuyền mà khách qua lại cũng khỏi điều lo sợ

Tưởng sở phí phóng một cái cầu theo kiểu cũ và tiền chuẩn xuất để tu bổ mỗi năm, nhập lại, tốn một lần làm cái niếu-kiều này đủ Lại như tỉnh Bến-tre là một tỉnh thành phú-túc, kho địa hạt đầy đủ, công-nho các làng cũng nhiều. Nói cùng mà nghe dầu kho địa-hạt với công-nho làng không đủ sức, bá-tánh trong thành phố cũng sẵn lòng chung đậu nhau giúp cho đủ sức làm cái niếu-kiều xinh đẹp này vậy. Há để vậy mà xem đò ngang làm hại người mất thì giờ bê trễ công việc và có khi bỏ mạng cho ngọn thủy triều mãi ru?

(L.T.T.V.) LONG-QUANG.

VĂN UYỂN

Họa hai bài thơ sách-họa đăng trong báo T.-B. ngày 20 Décembre 1921

Nằm mơ

Đêm trường cảnh vắng khoảng đông-thiên.
Tuổi thọ nằm mơ thấy tới miền.
Râu tóc tựa tơ, da tựa tuyết,
Áo xiêm không lịch, sức không hèn.
Triều-đình hẳn cũng lòng ưu lão,
Hương đảng ai bì kẻ hữu-niên.
Còn rẻ mơ già trong giấc mộng,
Cõi trần mà lại thấy cung tiên.

Thức dậy

Chợt tỉnh, vừng đông đậu nóc nhà,
Ngậm ngùi thế sự ngó sai ngoa.
Ăn thì ở xôi hằng tranh trẻ
Bay lịch phố thanh ít chuộng già.
Phú quí tựa hồ trong giấc mộng,
Công danh nào có khác cành hoa.
Bảo nhau ta hãy vun chồi đức,
Quả phúc may sau đặng thái-hòa.

Võ công-Hòa.

Bản báo đặc điện

Viên phóng-sự riêng của bản-báo tại Điện-biên phủ có điện về sau này:

Điện biên phủ, ngày 30 Mars

Quan Nguyên-soái Petit Demange đi thanh-tra miền biên-giới, ở Lao-kay đã sang hạt Điện-biên phủ ngày hôm nay cùng đi với quan thiếu-tá Lapomarède ở Lai-châu. Quân lính và nhân-dân đón rước rất long-trọng vui vẻ. Năm ngoái cũng ngài đi thanh-tra.

NHÀN ĐÀM

Bẩm quan lớn, con là văn sĩ

Sở tuần-cảnh đi do thám bắt được một xâu con bạc kếch ở trong một sòng kia. Lục soát khắp các nơi, đến xó buồng, lại còn tóm được một bác tay cầm quyển nhật-ký đương ngồi gật gù lẩm nhẩm trong xó tối. Ông Cẩm bảo mấy người lính xâu nốt bác nọ vào dây. Bác ta bốt hoảng đứng dậy chắp tay nói: « Bẩm quan lớn con là văn-sĩ » Nhân con đương soạn dở vở hài-kịch, nên đến đây quan-sát nghiên-cứu sự ngôn-ngữ cử chỉ và cái tâm-lý của nhà nghề.

Ông Cẩm nghe xong, lôi nhà văn-sĩ ra chỗ sáng để xem mặt, rồi gật đầu truyền tha, nhưng lại hỏi với rằng: thế tên anh là gì? để bận khác tôi có đi bắt nhỡ lại gặp anh chăng — Dạ, cám ơn quan lớn, tên con là « Văn tư-lín ». Bác danh sĩ được tha, mừng thầm lủi thủi, vừa đi vừa lầm bầm: « Hú vía, xuýt nữa Hài kịch lại hóa ra thảm-kịch. »

Toiên-lý-Nhân

VIỆC HANOI

Cuộc công-thải Đông-pháp. — Quan Toàn quyền đã cử một hội-đồng có quan chánh sở Tài-chính Détieux, làm chủ tọa, Gébin, đại biểu quan chánh Ngân-khố, Trần-văn Thông tổng đốc tòa Thượng-thẩm làm hội-viên. Berreux chánh toàn hất sở Tài-chính làm thư-ký để đặt vào bánh xe 123.600 số mà ở Paris đã bỏ sẵn vào ống để nay mai quay số lấy giải trong cuộc công-thải Đông-pháp năm 1922. Hội-đồng ấy sẽ họp tại sở Tài-chính.

Quan Toàn-quyền tại Saigon. — Báo *Avenir du Tonkin* có đăng rằng: Quan Toàn-quyền khi tới Ô cấp lại bị sốt lại, như vậy thì có lẽ ngài lại phải trở về Saigon. Nhưng ngày 29 nghe ngài đã bớt hơn.

Quan phó Toàn-quyền đi Saigon — Đến ngày thứ ba 4 Avril quan phó Toàn quyền Robin cùng với quan cai-trị de Tastes sẽ đi đường bộ vô Saigon.

Đến tối hôm ấy, hồi 8 giờ 20 ngài sẽ đi chuyến xe lửa riêng vào Nghệ.

Chừng giữa tháng Avril thì Hội-đồng chính phủ kỳ thường trực sẽ họp tại Saigon, quan Toàn-quyền Long làm chủ tọa, quan chánh sở Tài chính và sở Thương-chính cũng dự kỳ hội đồng ấy thì sẽ đi tàu *Amboise* vô Nam-kỳ.

Tin Vân-nam. — Ngày 24 và 25 Mars Đô-đốc Đường kế-Nghiêu giữ cả các chuyến xe-hỏa để chở quân về Vân-nam. Hai chuyến xe mới đến Vân nam phải lại phải đi Y-liang ngay để đánh với quân của Cố. Nhà la ga mấy bữa đó thành ra đại-dinh của quân Tàu, khiến cho thư từ và hàng hóa hôm đó không đi được.

Tối 25 một chuyến xe riêng có nhiều chuyến xe chở lính chạy trước, đã chở Đường về tỉnh. Đêm hôm ấy các nhà họ của Cố bị cướp phá. Bọn tướng giặc Yong-tiên-Fou có đem đầu Cố và mấy quan võ nữa về nộp tại Y-léang.

Máy bay mới. — Sở máy bay Hanoi vừa mới nhận được bốn chiếc máy mới kiểu Bréguet để thay những máy cũ. Như vậy thì đội máy bay ở đây cả thảy bây giờ được bảy cái.

Hai chiếc cho lên Lao-kay trong khi bên Tàu đánh nhau thì nay đã trở về.

Cầu sông cái mở rộng. — Việc này bàn đã lâu, bây giờ tưởng đã đến thời-kỳ thi hành rồi thì phải. Vì chuyến tàu ở Pháp sang vừa rồi công ti Daydiet Pilli chính là công ti làm cầu sắt Hanoi, có phái một ông kỹ-sư sang để trông nom về việc mở cầu, còn vật liệu thì chừng đến chuyến tàu *Amiral Nielly* sẽ sang tới nơi.

Đại Hội đồng hội Công-thương đồng-nghiệp. — Kỳ báo hôm qua đăng rằng đến ngày 26 Mars 1922 này hội Bắc-kỳ công-thương đồng-nghiệp họp đại hội-đồng tại nhà Hội-quán số 18 phố Mã-vỹ Hanoi là nhầm, vậy xin cải chính là đến ngày 2 *Avril 1922 hồi 2 giờ* xin mời các hội-viên đến họp. Nhân tiện xin nói rằng ngày hôm 2 Avril ấy họp Hội-đồng xong, thời 4 giờ chiều bản-hội có đặt một tiệc *champagne* để mừng ông Hội-trưởng Ng huy-Hợi mới được thưởng Hàn-lâm hội-tinh và ông Tổng-thư-ký Nguyễn-mạnh-Bổng được thưởng Tương-tế-hội-tinh, vậy xin đúng 2 giờ chiều hôm 2 Avril ấy mời các quí hữu tới đông đủ họp hội cho được sớm, để kịp tiệc *champagne*, vì tiệc đó có mời tất cả các quan đại hiến Tây Nam các nhà báo Tây Nam và các thân-hào trong thành phố nữa.

B. K. C. T. Đ. N. lại cảo.

Cuộc thi thơ. — Bản-quán mới tiếp được bức thư và một chục bạc của cô Ngô-thị-Quyên gửi đến. Trong thư cô nói muốn xin một bài thơ nôm ngũ-ngôn để khắc vào biển hoành cung tiến đền hai bà Trưng, nhờ bản-quán bá cáo để các nhà thi-sĩ soạn giúp cho. Bài nào hay xin biếu một chục bạc nhuận bút và hai cái khăn mặt thêu của chính tay cô còn đang thêu, sắp sửa gửi đến Cô Ngô-thị Quyên trước đã treo giải thơ vịnh bà Trần-thị-Thọ, nay lại bày ra cuộc thơ này, dẫu một chục bạc và hai cái khăn thêu, không đáng là bao, nhưng cũng là một cuộc mua vui của khách làng văn vậy. Vậy xin có lời kính cáo để các nhà thi-sĩ biết, và xin định hạn từ nay cho đến hết tháng Avril này ông bà nào có lòng nghĩ giúp, cứ gửi cho bản-quán, rồi bản-quán sẽ nhờ các bạn đồng nghiệp lập Hội đồng điểm duyệt như cuộc thi thơ mới rồi.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

N° 38

TRÀ-HOA-NỮ

(*La Dame aux Camélias*)

Trước-giả: ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả: NGUYỄN-HẢI

« Anh *Ái-minh* ơi, anh cũng còn nhớ cái tin thầy anh về đã làm cho đôi ta ở *Bu-di-van* kinh ngạc thế nào, anh còn nhớ cái tin ấy vô cố làm cho em run sợ, và câu chuyện thầy anh với anh lôi thôi, anh kể lại cho em nghe chiều hôm ấy.

« Hôm sau, trong lúc anh ở *Ba-lê* chờ mãi không thấy thầy anh về, thì ở nhà có người đến đưa cho em một phong thư của ông *Duy-vân*. Trong thư, thầy anh nói lời lẽ rất nghiêm-trang, xin với em đến hôm sau, tìm cớ làm cho anh lánh xa mà tiếp thầy anh; thầy anh muốn nói chuyện với em, mà dặn em đừng lộ ý ra cho anh biết. Anh đã biết ngày hôm sau, em nằn nì thế nào, mà khuyên anh lại trở về *Ba-lê*. Anh đi được một giờ thì thầy anh đến. Nét mặt thầy anh nghiêm khắc quá, em trông thấy mà khiếp sợ. Thầy anh là một vị lão thành đạo đức, còn theo những lý tưởng của cổ-nhân, muốn rằng gái trăng-hoa phải là một giống không có tâm hồn, không biết lẽ phải mộ thứ máy để thu vơ vàng bạc, lúc nào cũng sẵn sàng mà vận-động. Cũng khác nào như những máy sắt lúc nào cũng chực sẵn nghiến cái tay giơ đỡ vật gì vào, lúc nào cũng chực mổ xẻ người làm cho nó sống, cho nó vận-động được, mà không chút thương tâm, không hề phân biệt.

« Thầy anh viết cho em một bức thư thật tử tế, em mới thuận tiếp thầy anh; vậy mà thầy anh đến không được thật như lời lẽ trong thư. Trong mấy câu đầu có giọng cao kỳ, hống-hách lại có lắm câu nạt-dọa làm cho em phải nói cho thầy anh biểu ra rằng em ở nhà em, mà em phải đem cách ăn ở của em ra mà thưa trình với thầy anh chỉ là vì em thật bụng mến yêu anh. Thầy anh mới hơi nguôi cơn thịnh-nộ; nhưng thầy anh cũng nói với em rằng thầy không thể chịu được cho con thầy sạt hại cơ nghiệp vì em mãi; em đẹp thì đẹp thật, nhưng em dù đẹp đến thế nào em cũng không nên đem sống khuynh thành, không nên tiêu pha vung phí như em, mà làm tan nát cả cuộc đời mai hậu của một chàng niên thiếu.

« Như thế thì chỉ còn có một cách trả lời, có phải không anh? Là đem bày những bằng chứng rằng từ ngày em ăn ở với anh, em muốn một lòng một dạ với anh mà không phải xin anh nhiều tiền quá, anh không thể cho em được, vì thế mà chưa có cách liều nào em dám từ nan. Em giơ cho thầy anh xem những vé cầm đồ và giấy biên lai của những người mua các thứ em không cầm được, em lại nói cho thầy anh biết rằng em định bán sạch cả đồ đạc trong nhà mà trả nợ, và để được ăn ở với anh mà không bắt anh phải đa mang lấy một gánh nặng nề quá lắm. Em kể lại với thầy anh cái cuộc hạnh phúc chung của đôi ta, em nói rằng anh đã cho em được biết một cuộc đời yên tĩnh hơn và sung-sướng hơn cái cuộc đời trước của em. Đến sau thầy anh đã hiểu rõ nguồn cơn, thầy mới giơ tay cho em mà xin lỗi em vì cái cách khiếm nhã lúc vừa vào. Rồi thầy anh nói:

« — Thưa cô, nếu vậy thì bây giờ tôi không dám trách móc, nạt dọa, tôi chỉ dám kêu van với cô, để cố mà xin cô cho con tôi một cái ân lớn hơn hết cả những điều cô còn đang sắp làm cho nó.

« Em nghe lời nói mở đầu ấy mà đã run sợ. Thầy anh lại gần em, cầm lấy hai tay em, lấy giọng rất ngọt ngào êm ái mà nói nữa rằng:

« Con này, con chớ vội nghĩ lầm những lời già sắp nói Con chỉ nên hiểu rằng cuộc đời thường có lắm điều thiết yếu, mà rất độc địa với tấm lòng ta nhưng ta phải đành chịu vậy. Con là người tốt bụng, linh-hồn con có lắm mối quảng-đại nhân-từ, đàn bà khác dễ mấy người đã có. Những người ấy có lẽ khinh con, mà chẳng bằng con. Nhưng con lại nên nghĩ rằng bên cạnh tình-nhân còn có gia-tộc, ngoài đường tình-ái còn có lắm điều phận-sự, cái tuổi ăn chơi say đắm đã qua, thì đến cái tuổi làm đấng nam-nhi, muốn cho người ta kính trọng, cần phải ngồi vững trên một ngôi vị nghiêm-trang đứng đắn. Con trai lão, của cải không có, vậy mà nó cũng sẵn lòng đem chút di-sản của mẹ nó mà biếu cho con. Vì dù con lão có chịu nhận lấy cái của của con liều bỏ đi cho nó, thì nó lại phải vì chút danh-dự, vì phẩm-giá mà để cho con cái di-sản của mẹ nó. Của ấy tuy chẳng có bao-nhiêu, nhưng lỡ ra gặp lúc thời-vận chẳng may, thì cũng đỡ được cho con khỏi phải thấy cái lúc cố-cùng Nhưng của cải của con con lão nó không thể nào nhận được, vì chưng thiên hạ không hiểu biết bụng con, nếu con lão nhận lấy thì tất thiên hạ cho là vì một lẽ bất lương, cái tiếng thơm của nhà lão không nên để vì thế mà phí đi mất. Nào có ai biết nghĩ đến cho rằng *Ái-minh* nó yêu con, rằng con yêu nó, rằng tình tương-ái đó là một cái hạnh phúc của con lão và một cách hoàn-lương của con. Người ta chỉ biết có một điều rằng thằng *Ái-minh* chịu để một gái trăng-hoa bán hết của cải mà cho nó: già phải nói với con thế này thật là không phải, xin con bỏ quá đi cho. Rồi mới đến cái ngày chỉ thấy những lời trách-móc, những sự thèm thuồng tiếc rẻ, con cũng vậy mà ai ai cũng vậy, điều đó con nên cầm bằng thật; rồi cả con lẫn nó đều bị một sợi dây vấn vít dằng không đứt, gỡ không ra, Bấy giờ con nghĩ làm sao? Cái xuân xanh của con đã mất, cuộc hậu-nhật của con lão cũng đã tan tành; mà già này sinh được hai con, hóa ra chỉ còn được nhờ có một.

« Con còn trẻ, con lại có sắc, cách ăn chơi sung-sướng sẽ làm cho con khuây khỏa được nỗi lòng. Con là người cao-khiết; con cứ hoài tưởng đến một việc hay của con ấy mà cũng đủ mua chuộc được biết bao nhiêu sự đã qua. Trong sáu tháng *Ái-minh* nó biết con, nó quên cả lão Lão viết thư cho nó bốn lần, nó không trả lời lấy một. Có khi lão chết nó cũng không hay!

« Con dù quyết định thế nào để bỏ cái cuộc đời cũ của con, *Ái-minh* nó yêu con, nó cũng không thuận bắt con vì nó kiếm tiền không được mấy, mà phải chịu những cách thâm-nghiêm. Và như thế cũng không hợp với cái sắc của con kia. Ai đã biết nó làm ra thế nào? Nó đánh cờ đánh bạc, lão đây cũng biết; nó không nói hở với con, lão cũng lại hay; nhưng trong một lúc say sưa mê mẩn nó có thể làm mất được một phần tiền của lão đây ki cóp trong mấy mươi năm, để lấy tiền trang niêm cho con gái lão, để cho nó, và để được yên thân trong lúc tuổi già. Rồi những điều có thể xảy ra được, mà không sẽ xảy ra sao?

« Thế cô có chắc được rằng cái cuộc đời cô vì nó mà bỏ đi, không run rủi có lại sa chân vào lần nữa, hay không? Cô có chắc được rằng, cô đã yêu nó mà không còn yêu người khác, hay chăng? Sau nữa, tuổi mỗi ngày một lớn, những điều mơ-tưởng trong đường tình-ái đã qua mà đã đến cái lúc biết ham mê danh-lợi, cô lại không biết nghĩ đến những sự khó khăn người yêu cô vì cô mà phải chịu, cô không biết lấy những điều ấy làm khổ tâm sao? Chắc cô cũng không khuây giải được nó nào! Bấy nhiêu điều, xin cô nghĩ lại cho rõ kỹ: cô yêu *Ái-minh*, nay cô chỉ còn một cách để tỏ cho nó biết rằng cô yêu nó thì cô hãy tỏ ra cô hãy đem liều bỏ mối tình của cô mà gây dựng cho cái cuộc tương-lai của nó.

(*Còn nữa*).



ĐỒNG-HỒ
VỎ KÈN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất
Có cả đồng đeo tay bằng gia rất đẹp
Mỗi cái kèm một cái lịch để coong, có cả con gái bán dâm
Giá . . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu:
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Pho Pa... Bert. — HANOI
2007

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu đến khi nể mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đi được, lại biết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho mà xin các ngài chớ rầy đến cô láng chiếm-đoạt đến bản hiệu thì sẽ nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. Montès,
54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải nóng tanh, phải đau khi ăn mà ói chửa khỏe, chẳng thấy đường, hoặc là đã khoẻ chửa chắn hẳn mà không dứt được người phải đau khi quên đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên cứu ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tới. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ngài có biết không ? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để nối dõi, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nào các người không muốn giống Nam-Việt bao năm đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì các ngài đến chữa đi mới được.

Vậy có việt thu... cho biết Bác-sĩ MONTÈS ở 5 *Paul Bert Hanoi* mà bắt mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì ấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0 $ 90
Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá... 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Độ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tây theo giá hoặc Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Độ 0 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 40
Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cúm về mùa hay thuốc hay hại người hát là bệnh grippe, nhiễm người phải chỉ trong vài ngày tai chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng hợp nhất có ra mồ hôi. Hễ càng ra nhiều mồ hôi càng mau khỏi, vậy muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi lấy nước nóng mà đi người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54 phố Paul-Bert, Hanoi

Cuộc hát làm phúc. — Tối chủ nhật 2 Avril này, hồi 8 giờ 45 phút, tại nhà Nhạc hội (Philharmonique) bờ hồ Hoàn kiếm, có linh ở Cercle Catholique mở cuộc vui lấy tiền làm phúc giúp hội Hồng-thập-tự (Croix Rouge) Quan/Nguyên-soái Sicre sẽ đến chứa tọa và có cả âm-nhạc của đạo quân Tunisie-đia thứ 9 đến giúp việc.

Giá cái ngồi xem 3 hạng như sau này : 3 p. 00, 2 p. 00 và 1 p. 00.

Bà con ta trong thành phố, đến buổi đó, tưởng cũng nên tới xem cho đông, trước là thưởng cuộc vui hiếm có, sau là giúp vào việc phúc, thì lại càng nên lắm. Hữu-thiện lai cảo

3230

Bán một cái nhà. Hỏi tại : số 20, phố Yên-ninh (Bockhaus Nord) trên chùa Hòa-giai

3230

Rạp chiếu bóng « Palace » — Tối hôm qua, tuy trời rét mà khách đến xem cũng khá đông, vì toàn là những chuyện khôi-hài đáng cười. Chuyện thứ nhất là chuyện « Ông Bảo-Hộ » đi kinh-lý, thấy những người phải đau khi quên đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên cứu ngay đi.

Truyện *Mathias Sandorf* hồi thứ tư này, nhiều khúc thương tâm, xem rất não nùng.

Truyện vượt bể gặp sự chẳng may vì một con *chó có nghĩa* mà thoát khỏi vòng nguy nan.

Trò khôi-hài thì truyện ma qui rất buồn cười.

Bà con ta nên đi xem kẻo lỡ mất tuần lễ này.

Ai-tín. — Bản báo được tin buồn rằng M. Đặng-thúc-Vụ là lệnh-lang thứ hai cụ Hiệp-tá Đặng-đức-Cường vừa mới tạ thế tại nhà phố hàng Bát-sứ. Đến sáng mai hồi 7 giờ sẽ cất đám. Bản-quán có lời viếng ông và chia buồn với cụ Hiệp Đặng và qui quyến.

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

GA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. **$ 1 00**

ÝY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,40**

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch giá. **0,60**

Ai muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thanh là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn. Hanoi.

Tiền cước gửi ngoài.

Ai bắt được ? — Một con chó sắn cái còn non, tai không lụng và vàng, mõm đen hai tai đen, hông trắng có lốm đốm đen, bán hông trái có ba cái chấm vàng lợt vào khoảng giữa hai miếng và to. Ai bắt được, mang đến trả tại bản quán, hoặc tại số nhà 7 Route du village du Papier, ngay trường Bảo-hộ, ân hậu lắm.

3207

Tòa Thượng-thẩm. — Hôm thứ năm tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Tiêu tiền công dân. — Tòa Nam-án lĩnh Thái-bình phạt tên Phạm-đình-Trữ là kỳ dịch 3 tháng tù về tội tiêu 81 p. 37 của công dân và bắt tên ấy phải bồi số tiền ấy giả làng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đánh người. — Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Đỗ-v-Bát và Đỗ-văn-Khuy mỗi tên 5 đồng về tội đánh một người tên là Đ-ện bị thương. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Bát và tên Khuy mỗi tên 1 tháng tù.

Giết chết phải thầy. — Nguyễn-lũ tên Lê-bá-Hẹn, Lê-ba-Koui, Lê-bá-Man, Lý bá-Tin, Lê bá-Pang và Lê-bá-Buong là người Mường có một người nhà vì ốm mà chết. Sau lũ ấy ngờ là thầy phù thủy không bằng lòng với chúng nó nên trái để người nhà chúng nó chết, chúng nhau cắm dao đi tìm bắt rồi giết chết để trả thù cho người chết.

Tòa Nam-án tỉnh Lao-kay phạt tên Men, tên Kom, mỗi tên 20 năm khổ sai, tên Man, tên Tin, tên Pang và tên Bung mỗi tên 10 năm khổ sai, về tội cố sát.

Tòa Thượng Thẩm giảm tội cho hai tên thủ phạm xuống mỗi tên 10 năm khổ-sai và bốn tên đồng đảng mỗi tên xuống 5 năm khổ sai.

Tự tiện bắt người. — Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Nguyễn-v-Văn, Lê-v-Đại và Nguyễn-v-Can mỗi tên 3 tháng tù về tội tự tiện bắt người.

Tòa Thượng-thẩm giảm tội tên Văn, tên Đại n-ỗi tên xuống 1 tháng tù và tên Can xuống 15 ngày tù.

Phá lộ hành hung. — Một hôm trong làng có việc tư thiên, các kỳ-lý hộp bộ ở nhà người đang cai tên là Mưu ăn uống. Tên Bùi-lung-Mậu là phó-lý vì chuyện bất bình đem bà lý vợ cai ra bài người tên là Phú tên Bích bị trọng thương, lại đánh cả người cậu tên là Trung nữa.

Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên phó-lý Bùi-lung-Mậu 2 năm tù về tội đánh người cậu bị thương.

Tòa Thượng-thẩm giảm tội tên phó lý xuống một năm tù vì xét ra tên lý chỉ đánh bại người tên là Phú và tên Bích mà thôi, còn người cậu thì tên Tèo đánh chứ không phải tên lý đánh.

Tự tiện bắt người và hối-lộ — Có hai người tên là Tết và Ngỡ ở hạt khác đang đi ở ngoài đường tên Trần-v-Xương là lý-trưởng và tên Phạm-văn-Yên là phó lý lại bắt khám trong mình có 7 đồng bạc lẻ cả, rồi lại vu cho hai người ấy lấy trái-quả của một người đàn bà bán hàng trôi lại dẫn đi bảo đem giải quan, đi được một quãng đường thì hai người đều dụ thì bảo rằng phải lễ tiền thì mới thả. Hai người không có tiền phải bị trói và viết văn tự mợ cho lý trưởng và tên phó-lý.

Tòa Nam-án tỉnh Thái bình phạt tên lý trưởng Xương và phó-lý Yên mỗi tên mười làm đồng về tội tự-tiện bắt người và tha tội hối-lộ vì xét không đủ chứng cớ.

Tòa Thượng-thẩm y án phạt hai tên lý.

MẤT CHÓ

Ai bắt được con chó to bộ lông trắng đốm đen tên gọi con Tô-tô xin làm ơn cho tôi chuộc.

Hoàng-quang-Hương
66 Rue Richaud.

3131

Tường lục. — M. Bùi-Bành, ấm-sát hạng nhì tại Yên bảy được thưởng một đạo tưởng lục vì đã tỏ lòng mẫn cán trong cuộc công-thải Sông-pháp năm 1922.

Thưởng hàm. — Trong số báo 1567 ra ngày 23 Mars vừa rồi có đăng tin ông Nguyễn-tiến-Cảnh ở Cao bằng Hàn-lâm-viện đãi-chiếu, nhưng người in bỏ sót chữ C thành ra Ngô-tiến-Cảnh. Anh. Vậy nay xin cải chính lại cho đúng, và nhân tiện có lời mừng ông Ngô-tiến-Cảnh được mông thưởng như vậy thực là đích đáng.

Thuyền chuyển. — M. Nguyễn-văn-Tinh, thư ký ngạch ba ngoại tòa sứ tòng sự tại hạt quan binh thứ tư, nay đổi đi Thái bình thay M. Lê-hữu-Trí lại đổi đi thay M. Ng.-văn-Tinh.

Ngạch trợ giáo. — M. Nguyễn-đức-Tuân, trợ giáo tập sự tháng nghỉ định ngày 7 Mars 1922 thì nay phải bổ dịch vì không chịu đi nơi mình được bổ.

Ngạch thừa phái — M Trần-lưu-Khan, thừa phái hạng năm ở Quảng-yên được nghỉ thêm ba tháng nữa không lương để dưỡng bệnh.

Việc cổ động quốc-trái — MM. Lê-đình-Thụy, Ng văn-Quỳnh, Lê-văn-Mỹ, Hà-đức-Vọng, Nông thiên-Thăng được thưởng hàm tùng cửu phẩm văn giai.

Thưởng tọ. — Mới một con chó Nhật-bản trắng và đen, một mắt đỏ một mắt đen mang lại trả 29 phố hàng Bông sẽ thưởng 20 đồng bạc

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH (Gia-bình)

Bắt được hợp cướp — Nói vùng Bắc không đâu nũng bằng vùng này. Độ trong năm không kể ra ngoài giêng đến nay, chưa được 2 tháng trời mà đã xảy ra ba đám cướp. Đêm hôm 23 Mars vừa rồi là 25 Annam, hồi 12 giờ... có một đám cướp chừng độ mười hai chục đứa, vác cuốc, mang dao, đeo súng vào nhà bà Ka ở làng Phương-triện, tổng Nhân-hữu đánh phá và đốt những nhà để tìm của. May chủ nhà và người nhà thoát nghe động đã ra cửa sau mà sang nhà hàng xóm kêu làm ăn mà không ai đến cứu cả, đến nỗi bọn cướp lấy hình như được ngang năo biết trên đầu có ai, cứ việc khoa đuốc đốt nhà đi tìm của ở nhà lấy gần ngót hai giờ đồng hồ, mới vì do vác được dất hai con trâu, 6 cái màn đồng, 9, 10 cái nồi đồng và đồ đạc quần áo. Cứ như lời nhà khổ-chủ khai thì tiền vừa bán thóc được một trăm hạo giấy nhưng cũng lấy sạch, vơ vét cả cân cải đồ đạc kể linh 200 p., và hai con trâu, thế mà không ai ngăn trở.

Sáng hôm sau, lý-trưởng làng Hương-vinh, tổng Quỳnh-bội lên báo quan sở tại (huyện Gia-bình) rằng bọn cướp lấy đêm đó về rằng lấy. Quan cho linh về bắt mấy mẫy nhà lý-trưởng Quỳnh-bội trở lại quả bắt được đồ đạc và hai đứa trong đảng bọn cướp còn khai giải các Bình-nhọ, Nhất-trai mỗi làng một vài đứa. Bọn đầu đảng cướp lấy ở Nhất-trai chính quê nó ở làng Phương triện (làng mất cướp). Quan đến vậy nhà nó nó nhẩy lên nóc nhà mà truyền sang nhà khác rồi trốn mất. Quan cho ăn cơ mỗi đến chiều mới bắt được. Tìm trong nhà nó thấy cả những đồ mấy đám cướp trước mất, và nghe đâu bắt được cả quyển sổ trong lý có đến ngót 80 tên, mỗi tên có một chức như : quân, đội, cai v.v. như thế thì không biết bọn này có thật là bọn cướp không ?

Tên này lần trước đã bị bắt về tội cướp ở làng bàn cạnh, không hiểu vì lẽ gì mà nó lại được tha về. Nên hàng huyện nhũng nhiễu lắm. Mong quan trên nghiêm trị kẻ gian-phi đó để cho dân được yên thì may cho dân lắm.

T., lại cảo.

HẢI-DƯƠNG

Tại trường Gia-lộc — Từ khi quan huyện Đặng-quốc-Gián xin mở ra một trường Pháp-Việt ở huyện Gia-lộc, nhân dân lấy làm mừng rỡ lắm.

Lại tiếp đến ông Nguyễn-Nhiu là người có tài hạnh về lĩnh chức giáo-học trường ấy nên việc học ở huyện chúng tôi mới mỗi ngày một thịnh mãi lên.

Khi mới mở trường thì sức học-trò còn kém lắm, thế mà nhờ có sự lận tâm của ông, mà độ đầu năm học vừa rồi đã được 2 cậu trúng tuyển kỳ thi bách nghệ. Nghe đâu rồi trường này cho học-trò đi thi bằng Sơ học tốt nghiệp nữa.

Phạm-Sinh lại cảo

PHÚ-THỌ

Thuốc phiện lậu. — Có người đến báo sở Thương-chính ở bến Cao-đô có một chiếc thuyền có nhiều thuốc phiện, sở Thương chính liền phái mấy người xuống ngay chiếc thuyền ấy khám một hồi lâu không thấy gì, sau mới tìm thấy ở gầm bếp thuyền có nhiều nhựa. Chủ thuyền khai là có đưa thủ bỏ vào, nhưng không có lẽ, ai xuống được thuyền mà lại lật vào bếp ra bỏ nhựa vào. Vậy sở Thương-chính nghi phạt người chủ có thuyền ấy hơn 400 đồng.

Xác trôi. — Chiều hôm thứ hai, có một cái xác ở về mạn trên trôi về qua bến Cao đu, xác ấy trông hình như là một chú Khách mặc quần áo xanh. Sau lại có một con trâu chết đã chương to quá, trôi qua gần bến đó. Có nhiều người tham rủ nhau ra với đem về lột da, nhưng may bấy giờ gặp được mấy thầy quyền thầy vậy sợ hại cho sự vệ-sinh, nên ngăn trở không cho họ vớt, bắt vậy đôi bên toan sinh sự ẩu đả. Nhưng chắc con trâu này thì đã qua các làng khác tiết có kẻ them với lột da ăn thịt, không khéo có nhiều người chết oan vì con trâu ấy.

THÁI-BÌNH

Hỉ tín. — Hôm 24 tháng hai vừa rồi, M. Trần-lưu Chỉ, thông phán tòa Sứ Mông-cay là lệnh-lang M. Trần-lưu-Thành, tri-huyện Thanh thủy (Phú-thọ) đã làm lễ thành-hôn với cô Hà-thị-Như em gái M. Hà-duy-Vân, thổ-sự tư-vấn nghị-viên ở phố Hà-nội bản tỉnh. Vậy có lời mừng hai họ và chúc cô dâu chú rể bách niên giai lão.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Khi các ông mua bán, khi thôi chỗ ở, muốn hỏi quan giới điều chỗ mới, thì giới của bản-quán sẽ giấy quản bảo, chứa lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và giới theo hai bản (giá 2 hàng tem cũng được) để chỉ tiền giấy quản hộ.

Bất kể không giới tiền theo thì sẽ để người ấy chờ có hoặc phải trả nặng hơn.

VIỆC KINH-ĐÔ

Ghẹo gái giữa đường — Cái thói ghẹo gái giữa đường là thói rất già mạn của những kẻ hèn mạt, chớ người tử tế chẳng ai làm đến thói ấy. Thế mà nay có cậu học-trò kia đã biết chữ mà không biết giữ cho nên mới bị người ta xỉ mạ cho một mẻ nên thân.

Số là chiều hôm chủ nhật một cậu học-trò được phép ra chơi, trong khi cậu đi dạo phố đi đến lối gần sau chùa Diện-đề gặp cô đội nọ đi cho về. Lẽ gì cậu vốn là người đi đứng đã quen lễ mấy lần lại bị tăng rồi ở một nơi, nay được phép ra chơi khác nào thuồng luồng xuống bể tại thêm thấy cô đội nọ dung nhan tư sắc, cậu liền đi theo sau mà buông những lời ong bướm xằng xiên, trước còn kiềm lời hoa ngượt mà dưa tình, mãi sau lại xỗ những lời thô tục, khó nghe. Bảo-hạnh. Cô này vốn là người có nết na phẩm hạnh thấy cậu kia theo đòi một cách khẩn vô như thế, thời rất lấy làm bỏ thẹn mà có ý tỏ bảy cho cậu biết vốn là một người có nhõng. Thế mà cậu cũng chẳng chịu thôi, nhứt định theo cho đến nơi đường vắng mà nắm ngay lấy áo mà đẳng co lại không cho có ta đi. Có sự quá, phải kêu la lên, thời có người anh em bạn với chồng cô lại là người thân thích của cậu, nghe tiếng la chạy đến thấy cậu và đương làm thói đó đang, liền quát nạt la rầy cho một hồi. Cậu và mới buông áo ra, rồi tìm nhà quen biết chui vào trốn mất, suốt một đêm ấy chẳng dám trở về trường vì có ý sợ thầy đội hớn giận đánh đập chi chăng. Nghe đâu mai sớm trở về trường bị thầy phạt nặng cần phải bị đuổi ra lớp.

Ôi cái thói giễu mạn ấy kẻ đã có học-thức phạm đến thời thật là nên khinh nên bỉ lắm thay, khuyên cậu phải sớm biết chừa cái thói ấy đi, kẻo mà mang lấy cái tiếng « một người làm xấu. . . . » thời thật nên xấu hổ lắm vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Kẻ cắp ngày. — Độ rày trong thành phố mới sinh ra một bọn kẻ cắp ngày, mới đây một nhà kia ở phố Khách cũng bị chúng lẻn vào lấy mất một cái đồ cổ về tầng-lộc đáng giá năm đồng bạc, nguyên là nhà này hay chơi đồ cổ đã bắt cổ treo cả ở trên tường, chúng thừa cơ lúc không có người coi nhà, bèn vào thảo ngay một cái đĩa đất vào học rồi đi ra, đến khi người nhà ra thấy khuyết mới biết là kẻ cắp lấy tiền đồ nhau đi tìm thì không thấy tăm hơi đâu nữa.

Mấy bữa sau có một mụ dân bà tuổi độ ba mươi chạy vào nhà người ta rồi trả hình là kể ăn xin, vừa mếu vừa khóc kêu rằng mẹ mụ mới chết, tỉnh cảnh chẳng khốn không có gì mua vàn nhôn, nên đem đầu đi xin mỗi nhà làm phúc một ít, chủ nhà ở trong nhà đi ra quát lên một tiếng thì con mẹ kia cất thắng, ngay bấy giờ chủ nhà đem tình nghi cho người ra đòm theo, thì không thấy nó vào xin nhà nào cả, mà nó cứ dẫn chẳng bước vừa đi vừa nhìn trộm lại sau, rồi lẫn vào ngõ hẻm mất, tức bấy giờ mới biết ra là mụ ăn cắp.

Các nhà trong thành phố ta nên cẩn thận mới được. H. lai cảo

Ngày các tàu tới tàu đi của hãng M. M. dự định trong năm 1922

TÊN TÀU	Ở MARSEILLE ĐẾN	Ở MARSEILLE CHẠY	ĐẾN HẢI-PHÒNG	Ở HẢI-PHÒNG CHẠY	VỀ MARSEILLE
Amboise	»	»	»	7 avril 1922	29 mai 1922
Cordillère	»	»	»	21 »	7 juin
Amerance	24 février 1922	28 mars 1922	5 avril	5 mai	10 juin
Porthos	10 mars	11 avril	19 »	19 »	24 »
Angkor	28 »	25 »	2 juin	7 juillet	12 juillet
Chambord	7 avril	9 mai	16 »	21 »	4 août
Angers	21 »	23 »	30 »	1er août	15 »
As-le-Rideau	8 mai	5 juin	14 juillet	18 »	1er septembre
Armand-Béhic	19 »	20 »	28 »	1er septembre	15 »
André-Lebon	2 juin	4 juillet	11 août	15 »	29 »
Amboise	16 »	18 »	25 »	29 »	12 octobre
Cordillère	30 »	1er août	8 septembre	13 octobre	26 »
Paul-Lecat	14 juillet	15 »	22 »	27 »	10 novembre
Angkor	28 »	29 »	6 octobre	10 novembre	24 »
Porthos	11 août	12 septembre	20 »	24 »	8 décembre
Chambord	25 »	26 »	3 novembre	8 décembre	22 »
Angers	8 septembre	10 octobre	17 »	22 »	5 janvier 1923
As-le-Rideau	22 »	24 »	1er décembre	5 janvier 1923	19 »
Armand-Béhic	6 octobre	7 novembre	15 »	19 »	2 février
André-Lebon	20 »	21 »	29 »	2 février	16 »
Amboise	3 novembre	5 décembre	12 janvier 1923	18 »	4 mars
Cordillère	17 »	19 »	26 »	4 mars	18 »
Paul-Lecat	1er décembre	2 janv. 1923	9 février	15 »	1er avril
Angkor	15 »	16 »	23 »	1er avril	15 »
Porthos	29 »	30 »	9 mars	15 »	29 »

Những ngày trên đó còn là dự định mà thôi, nhưng trước khi tàu tới tàu đi thì sẽ có giấy báo tin trước.

CÁC CUỘC ĐI XEM SĂN-NHIÊN

Tối thứ năm :

SƠN-HẬU ĐỆ NHỊ

Bản hội mà diễn tiến tường nào tốt là một vở tuồng thuộc lòng các bạn hát.

Tối thứ bảy :

TỬ-VI THU BẠCH-TRẠCH

(Tử vi chẩn bá ngũ vị tiên ông hội Thầy-cung)

Bản-hội diễn tiến rất lấy làm công phu tốn phí — Con Bạch-trạch xin toạn hình như thực. Xin liệt-qui chiếu cố mới rõ.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 29 Mars đến thứ ba 4 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thôi nằm có chỗ nhất, chớp tỉ 8 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 1/2

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Cảo việc lớn trong thế giới

« MATHIAS SANDORF »

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu-thuyết của Jules Verne

KỲ NAY CHỚP HỒI THỨ TƯ

BẢN-TÌNH THIÊN NHIÊN VĂN-CẢNH

Đi xem đủ các miền Bắc và Nam cực
Cảnh làm 5 đoạn

Có Noël Salpeau đóng trò

Hồi thứ IV, V và VII

TA HÃY BẮT MA

Hài kịch rất ngộ nghĩnh

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MÙI

65 giày mới 333

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giảng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis-Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đồng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. Tạ-duy-Mùi

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần

73, Phố hàng Bông, Hanoi

MỚI VẼ XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản hiệu có sẽ được nhiều thứ tranh thấy mục đã thước theo lối mới, trông rất đẹp và rất hợp, ông bà nào học hiện nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn kiệu
74, Phố hàng Bông, Hanoi

MEGA
CÓ BÁN TẠI
GRANDS MAGASINS REUNIS
Hàng tốt giá rẻ
Của Bán-hiệu

XE NHÀ AI HỎNG
LỐP (Enveloppes)
Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG
HANOI
Mới có Enveloppes
Chambres à air — Dissolution
hiệu « A. SOLV »
để thay vào bánh xe nhà cao xu
Giá rẻ.
Xin mua mau kẻo hết.

KOI PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI
Số 7, cạnh trường Y-viện
CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. 2.800 $00
CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.
Hội sẽ tại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam đoan chắc chắn.
Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.
3806

KEM
HIỆU
BERTHUIN
Xoa thứ kem này thì da dẻ được mềm mại,
chả khác gì nhung vậy
PACHOD Frères & Cie LYON
2050

SOCIETE ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT
Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong
CÓ BÁN: Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.
Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi.
3078

SOCIETE DES PHOSPHATES DU TONKIN
133, Avenue Paul Doumer à Haiphong
PH³/₄₀
PH²S
XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lúa, giống mầu, rất tốt. Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất xa được sâu bọ, gió mưa.
Bởi chúng tôi tính nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU
Ai muốn hỏi hàn gì, xin cứ giải giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).
Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà máy ở Haiphong
25 $ 00 một tấn PH³/₄₀ 45/24. Thứ bột để vun ruộng chua.
22 $ 00 một tấn PH²S. Thứ bột này thông dụng cả ruộng chua, ruộng mặn.



CÁC CHỨNG ĐAU XƯƠNG VÀ THẤP
Những bệnh trên đã kể và các chứng sau này như lở tượt mủ ra là bởi tại máu sấu. Bận-bà thì thường có những lắc phải tội mà lúc trở dở giá. Các chứng ấy có bởi vì máu sấu thành ra đặc, có nhiều cặn. Vậy muốn cho máu chảy lưu thông, thì nên dùng thứ thuốc:
Dépuratif Richelet
mà các lương-y hoàn-cầu đều công-nhận là mạnh là tốt. Dùng thuốc này thì chẳng bao lâu máu mất cặn và các bệnh ngoài da như ghẻ lở, các nốt mẩn khác mà bệnh giang-mai phá ra cũng khỏi.
Thuốc này bán ở các hàng lục-hợp to.
Lúc về già — Mầu đồng

KỲ TÊN KHÔNG RÕ
Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quán, thì cho biết cái tên in ở bìa giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm đỡ tốn kém. Kẻo các ngài thường hay ký lên vẩn tắt, hoặc lắm quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu sao)
Bịnh tê thấp có viết thư hỏi chúng tôi 60 cái giấy thì có đến hơn 50 cái giấy nói về thuốc Dragées Rabuteau. Thế mà có người đã nhờ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu sao) lý mà khỏi được bệnh hoàn-toàn tinh-thần, mình lại cảm khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đàn bà chẳng có đau gần nữa.
Vậy xin kể ra sau này: Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu sao) này bào chế có một cái lá một chiếc rất bổ về đường khí huyết, lại có khí dược-lượng (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn hàn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh mặt và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc nổi sần lên ở mặt. Bởi bà con gái thì nguyên kỳ không đứng, thường hay sinh ra đau bụng.
Muốn cho bịnh hết các bịnh ấy thì nên dùng đủ vỉ lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu sao) là một thứ thuốc bịnh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.
Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
3020

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY
Công-ty PHẠM-VĂN-PHI
ĐƯỜNG TÊN LỬA ĐI CHO BIỂU
Ở ga Yên-Lý chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng tới chuyến xe lửa thứ sáu ở Bến-thủy và ở Vinh ra.
Ở CHO-BIỂU (Phủ-Quỳ) đi hồi 7 giờ sáng đến ga Yên-Lý vào lúc chuyến xe lửa về Vinh và Bến-thủy.
ĐƯỜNG VINH VÀ HÀ-TĨNH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà tiếp liền chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG-HÀ ra hồi 1 giờ sáng sau khi chuyến xe-lửa thứ nhất ở Huế ra.

Auto-Postale
Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý và Phủ-Quỳ và Phủ-Quỳ ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Quỳ có 3 phiên chợ H Ếu buôn bán nằm nắt lắm, các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho hãn-ly chở, tính giá phải chăng.
Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông-Hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, phòng khi lấy và nếu có ý kéo lắm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin miệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.
Đường Yên-Lý đi chợ-Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.
3072

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG
CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:
Tàu BẢO-THẠCH JADE, chạy Hải phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes . Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải phòng. Hongay.
Tàu BẾ-BẾ chạy Hải-phòng, Hải-dương.
Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành.
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 661
2011

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu
Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tích cũng được, và cũng một giá tiền.
Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi gỡ, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số : 280 — nhậc số : 150
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán
3045

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54
HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai
Cho tới một ai Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Bác-sĩ người Pháp thì mới có thể mua được.
Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ máu; bán ăn-ngủ, mỗi một không muốn làm mặt gì; dùng thuốc này hay lắm!
Mấy thứ bịnh-hiểm hay bán:
Các thứ thuốc nước dùng để xịt, để tiêm vào da như thuốc bổ CACOULATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bịnh Giang-mai
Thuốc ho-mỏ SIROP PECTORAL độc-cô, bổ-mũi.
Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi.
Thuốc lậu hiệu MONTES
thuốc uống = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiseptiques sẽ thôi thuốc blennorrhagiques của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này độc, chữa được người người phải bịnh lậu.
Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bịnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là khí hành kinh, đau đớn mình mẩy, như đau lưng, gối con, uống thuốc này thì mau sẽ lấy lại mau tốt trong chính độ kinh.
BỘ BUỘC THUỐC
BỘ DỤNG CỤ TRÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
BỘ MỔ-SẺ
Kính-ánh, đồ-ánh, thuốc-ánh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ánh, thước Citrate và thuốc Framore
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 50 một chai, 1/4 Litre
Trị bịnh giang-mai nặng nhẹ đều hết. Bịnh thuốc trị rất thì nên uống, thuốc mạnh lắm lắm nữa! Dùng thuốc khỏe rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí: ai những bại gì đều nên sinh dụng, lại bổ cho cho người có bịnh.
Muốn dùng thuốc này trong khi dùng thì nên mua một chai lớn lớn. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

№ 41

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Mạnh-sĩ-nguyên lắc đầu mà rằng:

— Không nên! Cổ-nhân có câu « Biết thôi - vụ mới là thuần-kiệt », *Hoàng-phủ* nguyên soái khi trước thế lực bết dường nào, mà ngày nay cũng còn cửa-nhà tan-nát. Nếu ta dùng điều như thế chẳng là ta phạm cái tội « Khi quân », Hồng chi tài-mạo *Lưu-khuê-bích*, chẳng kém gì *Hoàng-phủ-thiếu-hoa*, nay lại mới gia phong quan chức, thế thì kết duyên cùng em con, cũng không đến nỗi điếm-nhục gì cho ta, hà-tất ta phải mạo-hiểm mà làm những việc ngay-nan ấy.

Mạnh-gia-linh nói:

— Nếu nghĩ như thế thì còn làm quan làm gì cho phiền, chẳng bà cáo từ về chốn lâm-toàn, cho được trong sạch!

Mạnh-sĩ nguyên không bằng lòng mà rằng:

— Việc này cũng là bất-đắc-dĩ, thế tất phải như vậy, con chớ nên nói lắm!

Mạnh-gia-linh thấy thân-phụ không bằng lòng, mới không dám nói đến điều ấy nữa.

Hàn phu-nhân nói:

— Để tôi khuyên nhủ xem nó có thuận không. Ði sẽ sửa soạn đồ tư-trang.

Mạnh-gia linh trở vào trong phòng nói với vợ là *Phương-thị* rằng:

— Thân-phụ ta nhất-nhất quá, cứ như ý lời thiên-ngôi thì chỉ bằng chơi nhau với *Lưu-tiếp* một phen dẫu bị cách chức, cũng không hối-hận

Phương-thị khuyên-giải mà rằng:

— Thân-phụ ta làm việc này cũng là bất-đắc-dĩ. Còn như tiểu-thư thì vốn người khí-khái, nếu nghe lời phụ-quân nói như thế thì tất cầm trở mà liều mình. Vậy phụ-quân cũng lời nên khuyên giải cho tiểu-thư thuận theo là phải.

Mạnh-gia linh đang độ thiếu niên, cho nên vẫn còn bồng-bải, chỉ thở ngắn than dài mà thôi. *Mạnh-lệ quân* từ khi trở về *U-hương các*, luống những nức-nở khóc hoài. *Tô đại-nương* bết lời khuyên giải, nhưng khi nào lại có chịu nghe *Tô đình-tuyết* cầm tức *Lưu-khuê-bích* thâm nhập cốt tủy mà không dám nói ra, cũng sự-tình thương khóc.

Hết người chẳng trông ăn nồng gì cả. Vợ chồng *Mạnh-sĩ nguyên* cũng lấy làm lo ngại, đang bàn nhau ở trong phòng, chỉ sợ đêm ấy *Mạnh-lệ-quân* liều mình tự tử chăng, mới truyền gọi con nữ-tỳ là *Vinh lan* vào để dặn bảo.

Khi con *Vinh-lan* vào, vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* nói:

— Tiểu-thư vốn người khí-khái, ta chỉ sợ liều mình tự-tử thì khó mà đề phòng cho được vậy đêm nay con chớ ngủ, lúc nào cũng nên theo luôn ở bên cạnh tiểu-thư. Còn ngày mai sẽ giao cho mẹ con *Tô-đại-nương* quản-cố, bấy giờ con hãy đi ngủ thế tiểu thư được vô-sự thì ta sẽ trọng-thưởng cho con.

Con *Vinh-lan* nói:

— Chúng tôi xin hết lòng giữ-gìn cẩn-thận, không dám để lỗ việc.

Buổi chiều hôm ấy, các nữ tỳ dọn cơm, *Mạnh-lệ quân* nhất định không ăn. *Tô-đại-nương* cũng không thể làm thế nào cho được. Khi đã lên đèn, *Tô-đại-nương* một giao cho con *Vinh-lan* quản cố, rồi mẹ con vào phòng yên-nghỉ.

Lại nói chuyện con *Vinh-lan* lúc nào cũng theo luôn ở bên cạnh *Mạnh-lệ-quân*. Bấy giờ đã quá canh hai, con *Vinh-lan* nói:

— Đêm đã khuya lắm rồi, xin mời tiểu-thư đi nghỉ, kẻo tổn hại đến tinh-thần.

Mạnh-lệ-quân nói:

— Ta có chút việc ấy này trong lòng, không thể ngủ được. Mày cứ đi ngủ trước, để mặc ta ngồi đây.

Con *Vinh lan* nói:

— Nếu tiểu-thư chưa đi ngủ, khi nào con đành lòng mà ngủ trước cho được, con xin hầu cạnh tiểu-thư

Mạnh-lệ-quân nghĩ thầm [illegible] liều mình tự-tử, cũng chết một mình thôi, chứ chẳng ích gì! chi bằng ta đem cao-đỗ vàng bạc, cùng con *Vinh-lan* cải dạng nam-trang rồi trốn đi, vào thẳng Kinh-thành. Năm nay nhân khoa thi hương, nếu ta thi đỗ thì sang năm thi hội, may ra trúng được giáp-bảng. Bấy giờ vào làm quan tại triều-đình là thân phụ ta đem giấu ta đi một chỗ để khép thân-phụ ta vào tội « Khi quân » chắc khi nào bảo chịu thôi cho được.

Mạnh-lệ quân lại nghĩ thầm: *Tô-đình-tuyết* người đã sinh đẹp, lại giỏi nghề văn-thơ, thế thì tài-mạo kiêm toàn, cũng chẳng kém gì ta vậy. Và nay sự nhân-duyên của uông, lại chưa định nơi nào, ấu là để khi ta ra đi, sẽ viết một bức thư để lại, gửi thân-phụ ta đem *Tô-đình-tuyết* đánh-tráo làm ta, cho được yên việc. Mà ta cũng đợi khi sắp làm lễ cưới, bấy giờ sẽ trốn, khiến nàng không thể chối từ.

Mạnh-lệ-quân đã quyết chí như vậy mới không phiền-hộ gì nữa, liền bảo con *Vinh-lan* rằng:

— *Vinh-lan* ơi! mày là một người mà ta vẫn tin yêu xưa nay; chắc ta có mưu gì, mày cũng không nỡ lòng tiết lộ.

Con *Vinh-lan* khóc mà thưa rằng:

— Tiểu-thư xưa nay vẫn đãi tôi như người trong cốt nhục, vậy có mưu gì, khi nào tôi lại tiết-lộ với ai.

Mạnh-lệ-quân nói:

— Việc này nếu mày tiết-lộ ra thì ta đành liều chết mà thôi.

HỒI THỨ XVII

Con *Vinh-lan* nói với *Mạnh-lệ-quân* rằng:

— Tiểu-thư xưa nay vẫn đãi tôi như người trong cốt nhục, vậy có việc gì, khi nào tôi lại tiết-lộ với ai, xin tiểu-thư cứ nói thực cho nghe, khiến tôi khỏi lo-sợ.

Mạnh-lệ-quân nói:

— Ta nước cùng mày cải dạng nam trang, giả làm hai thầy trò đem tiền tiến Kinh. Năm nay nhân khoa thi hội, may ra trúng được khỏi nguyệt, bấy giờ vào làm quan tại trong triều, ta sẽ lập kế mà trừ *Lưu tặc*, để báo thù cho chồng và cứu một nhà *Hoàng-phủ*.

Con *Vinh-lan* kinh ngạc mà rằng:

— Tiểu thư nói để quá! Võ-luận rằng công-danh khó đã cầu được, mà con đường từ đây cho tới *Bắc kinh* kể hàng mấy nghìn dặm, tôi đây nghề nỏ, chẳng lấy làm ngại-ngùng, huống chi tiểu-thư là một người kim-chi ngọc diệp, thì nào mà lặn-lội cho đến *Bắc-kinh* được!

Mạnh-lệ-quân nói:

— Chúng tả đã cải dạng nam-trang thì dẫu bên trời góc bể, cũng đi tới được, huống chi là đất *Bắc-kinh*, đã lấy gì làm xa.

Con *Vinh-lan* nói?

— Tiểu-thư đã là người trinh-tiết như vậy, chắc được hoàng-thiên thương hộ, chẳng lo ngại gì. Nhưng áo-quần của tôi và tiểu-thư bây giờ thì lấy đâu cho được.

Mạnh lệ quân nói:

— Bây giờ đang mùa hè, ta đã có các thứ tha lụa, mày nên giặt ta mà chế may hộ áo quần, thiết tưởng cũng chẳng khó gì. Ngày mai ta cho mày tiền đem về hiệu anh mày, nói để là công từ nhờ hắn mua hộ một đôi giầy....

(Còn nữa).